

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH HÓA  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 12 - 5 - 2022

*V/v tranh chấp “ly hôn”*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÓA, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phùng Trường Thọ

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Võ Thành Trung

2/ Ông Tạ Duy Bình

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Vĩnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 24/2022/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2022 về tranh chấp “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà LTQ, sinh năm 1974

Địa chỉ: Ấp Tân Long, xã Nhơn Ninh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An.

2. *Bị đơn:* Ông VVD, sinh năm 1973

Địa chỉ: Ấp Đá Biên, xã Thạnh Phước, huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An.

*(Bà Quyển có mặt; ông Đùng vắng mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- *Nguyên đơn bà LTQ trình bày yêu cầu khởi kiện:* Bà Quyển và ông Đùng sống chung vào năm 2005 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phước, huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An vào ngày 05/5/2006. Sau khi kết hôn bà Quyển và ông Đùng, thời gian đầu sống chung hạnh phúc nhưng từ năm 2017 bà Quyển và ông Đùng phát sinh mâu thuẫn do ông Đùng không lo làm ăn, thường xuyên uống rượu và đánh bà Quyển. Bà Quyển và ông Đùng không sống chung từ tháng 9 năm 2018 cho đến nay. Bà Quyển và ông Đùng có 02 con chung tên Võ Văn Vĩ, sinh ngày 22/8/2006 và Võ Thị Khánh Ly, sinh ngày

03/10/2013, con chung hiện đang sống chung với ông Đùng. Nay bà Quyến nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà Quyến yêu cầu ly hôn với ông Đùng; về con chung, bà Quyến yêu cầu nuôi 02 con không yêu cầu ông Đùng cấp dưỡng; về tài sản chung, nợ chung, bà Quyến không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tại phiên Tòa bà Quyến thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, về con chung: Bà Quyến đồng ý cho ông Đùng tiếp tục nuôi dưỡng 02 con, bà Quyến không cấp dưỡng nuôi con.

- *Tại bản tự khai và biên bản hòa giải ngày 08/4/2022, bị đơn ông VVD trình bày yêu cầu:* Về thời gian sống chung, đăng ký kết hôn, con chung cũng như mâu thuẫn gia đình đúng như bà Quyến trình bày. Nay, bà Quyến yêu cầu ly hôn thì ông Đùng không đồng ý vì ông Đùng còn thương bà Quyến và muốn vợ chồng hàn gắn nhưng nêu Tòa án cho ly hôn thì ông Đùng yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng 02 con không yêu cầu bà Quyến cấp dưỡng; về tài sản chung, nợ chung ông Đùng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ, vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết:* Bà LTQ và ông VVD có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Phước, huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Ông Đùng cư trú trên địa phận huyện Thanh Hóa, bà Quyến khởi kiện yêu cầu ly hôn, đây là quan hệ pháp luật được quy định tại Luật Hôn nhân và gia đình, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hóa theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về việc giải quyết vắng mặt ông VVD:* Ông Đùng vắng mặt không có lý do dù đã được tổng đạt hợp lệ, căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Đùng.

[3] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà LTQ yêu cầu ly hôn với ông VVD, ông Đùng không đồng ý ly hôn với bà Quyến do ông Đùng còn thương bà Quyến và muốn hàn gắn với bà Quyến. Bà Quyến trình bày nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng do ông Đùng không lo làm ăn, thường xuyên uống rượu và đánh bà Quyến đã được ông Đùng thừa nhận tại biên bản hòa giải ngày 08/4/2022. Tại bản tự khai ngày 08/4/2022, ông Đùng không đưa ra được biện pháp hàn gắn và tại phiên tòa bà Quyến kiên quyết yêu cầu ly hôn với ông Đùng. Bên cạnh đó, tại phiên tòa ông Đùng vắng mặt và không có biện pháp hàn gắn nên lời trình bày của bà Quyến về tình trạng mâu thuẫn giữa bà Quyến và ông Đùng là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định tình cảm vợ chồng giữa bà Quyến và ông Đùng không còn, tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Quyến đối với ông Đùng.

[4] *Về con chung:* Bà Quyến đồng ý tiếp tục để ông Đùng nuôi dưỡng 02 con, bà Quyến không cấp dưỡng. Tại bản tự khai ngày 08/4/2022, ông Đùng có

yêu cầu nuôi 02 con, không yêu cầu bà Quyến cấp dưỡng. Nhận thấy, các con Võ Văn Vĩ và Võ Thị Khánh Ly hiện đang do ông Đùng nuôi dưỡng ổn định và bà Quyến đồng ý để ông Đùng tiếp tục nuôi 02 con (Bà Quyến không tranh chấp về quyền nuôi con với ông Đùng) nên cần để ông Đùng tiếp tục nuôi con là phù hợp.

*[5] Về tài sản chung, nợ chung:* Bà LTQ và ông VVĐ thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

*[6] Về án phí:* Căn cứ theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, bà LTQ phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm sung vào công quỹ nhà nước.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà LTQ đối với ông VVĐ.

*Về hôn nhân:* Cho bà LTQ ly hôn với ông VVĐ.

*Về con chung:* Ông VVĐ được quyền nuôi con tên Võ Văn Vĩ, sinh ngày 22/8/2006 và Võ Thị Khánh Ly, sinh ngày 03/10/2013. Vĩ và Ly hiện đang sống chung với ông Đùng, bà Quyến không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

*Về tài sản chung, nợ chung:* Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này do các đương sự không yêu cầu.

*Về án phí:* Bà LTQ phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước, chuyển số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí bà Quyến đã nộp theo biên lai số 0010925 ngày 28 tháng 3 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hóa sang thi hành án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thạnh Hóa;
- THADS huyện Thạnh Hóa;
- UBND Thạnh Phước;
- Các đương sự;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phùng Trường Thọ**